

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần X.

Địa chỉ: Số 109, A, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu T, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần X – Chi nhánh tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Chí H, Chức vụ: Chuyên viên khách hàng -Phòng khách hàng Ngân hàng thương mại cổ phần X – Chi nhánh Hậu Giang.

Địa chỉ: Số Z, đường Q, phường 1, thành phố B, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn:

Ông Trần Văn S, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp 6, xã M, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Bà Lê Thanh C, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: ấp 6, xã M, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn S, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp 6, xã M, huyện V, tỉnh Hậu Giang (Văn bản ủy quyền ngày 01/12/2020)

Vụ án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần X có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Chí H và bị đơn ông Trần Văn S (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thanh C) cùng thống nhất số tiền bị đơn ông Trần Văn S và bà Lê Thanh C còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần X tính đến hết ngày 01/12/2020 là 129.617.710 đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm mười bảy nghìn bảy trăm mười đồng*). Trong đó: tiền vay gốc 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), tiền lãi trong hạn 1.854.167 đồng (*Một triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng*), tiền lãi chậm trả gốc 73.406.250 đồng (*Bảy mươi ba triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng*), tiền lãi chậm trả lãi 4.357.293 đồng (*Bốn triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi ba đồng*) theo hợp đồng tín dụng số 0436050O0013TD1 ngày 26/6/2013.

Bị đơn ông Trần Văn S (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thanh C) đồng ý trả số tiền 129.617.710 đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm mười bảy nghìn bảy trăm mười đồng*). Trong đó: tiền vay gốc 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), tiền lãi trong hạn 1.854.167 đồng (*Một triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng*), tiền lãi chậm trả gốc 73.406.250 đồng (*Bảy mươi ba triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng*), tiền lãi chậm trả lãi 4.357.293 đồng (*Bốn triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi ba đồng*) cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần X khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần X có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Chí H đồng ý với cách trả và thời gian trả trên của bị đơn ông Trần Văn S và bà Lê Thanh C (người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thanh C là ông Trần Văn S).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 01/12/2020), bị đơn ông Trần Văn S và bà Lê Thanh C còn phải chịu lãi suất trên số tiền chưa trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần X theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số theo hợp đồng tín dụng số 0436050O0013TD1 ngày 26/6/2013 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần X.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Trần Văn S và bà Lê Thanh C phải chịu số tiền 3.240.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Do ông Trần Văn S (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thanh C) có đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xác nhận, nên ông Trần Văn S (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thanh C) được giảm 50% án phí. Do đó, ông Trần Văn S và bà Lê Thanh C phải nộp số tiền là 1.620.000 đồng (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ngân hàng thương mại cổ phần X được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.108.000 đồng theo biên lai thu số 0003498 ngày 19/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lư Trường Tây

Nơi nhận :

- Đương sự ;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Công TTĐT Tòa án;
- Lưu.